

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2025/HS-ST
Ngày 07-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Quốc Dũng;
- Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án R xét xử số 91/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2025/HSST-QĐ ngày 24 tháng 4 năm 2015, đối với bị cáo:

Phan Ha R, sinh năm 1993 tại B; nơi cư trú: tổ 1, khu phố 5, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha tên Phan Văn P và mẹ tên Nguyễn Thị H; vợ tên Lê Thị Diễm T và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2024 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị Diễm T, sinh năm 1994; địa chỉ: tổ 1, khu phố 5, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt;

- Người làm chứng: Ông Bùi Văn T, ông Huỳnh Văn T và ông Đỗ Trung C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T, Huỳnh Văn B là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy T và B sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). T và B có quen biết với R và biết R có bán ma túy.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/7/2024, T đến quán cà phê Hoàng Phát thuộc khu phố 5, phường V, thành phố T tìm R để mua ma túy. Lúc này, T đi R phía sau quán thì gặp R, T hỏi mua 100.000 đồng ma túy thì R đồng ý. T đưa 100.000 đồng cho R, rồi đi R chòi lá ngồi đợi, khi T đang nằm võng tại chòi lá thì R đi R cách chòi lá khoảng một mét và ném một gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng vào chòi lá mà T đang nằm rồi R đi vào lại trong nhà. T lấy bộ sử dụng ma túy trên nóc chòi lá xuống rồi lấy ma túy mới mua được bỏ ma túy vào nỏ thủy tinh sử dụng ma túy một mình. Sau khi sử dụng ma túy xong, T đem cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên nóc chòi lá và tiếp tục đi R phía sau nhà gặp R hỏi mua thêm 100.000 đồng ma túy và kêu R cho nợ lại khi nào có tiền sẽ trả thì R đồng ý. Sau đó, R kêu T ra chòi lá ngồi đợi khoảng 10 phút thì R đi R cách chỗ T khoảng một mét rồi ném một gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng vô chòi lá. Sau khi mua được ma túy T đi bộ về thì bị Tổ tuần tra Công an phường Vĩnh Tân kiểm tra hành chính phát hiện trong tay trái của T có 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá vừa mua của R nên Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản quả tang, niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở Công an phường để tiếp tục làm rõ. Đồng thời thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Quá trình mở rộng điều tra trên cơ sở lời khai của T, khoảng 09 giờ 15 phút ngày 13/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên phối hợp cùng Công an phường Vĩnh Tân thì phát hiện R đang điều khiển xe mô tô 61E1-435.18 hướng chợ Vĩnh Tân. Khi thấy lực lượng Công an R điều khiển xe mô tô bỏ chạy khoảng 500m và ném 01 (một) hộp giấy màu trắng đỏ có dòng chữ (DOPHA) bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng xuống đất thì bị lực lượng Công an bắt giữ, lúc này R khai nhận gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng R vừa vứt xuống đất là ma túy đá của R cất giấu trong người mục đích để sử dụng. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa R về trụ sở tiếp tục làm rõ.

Vật chứng thu giữ của R gồm:

- 01 (một) hộp giấy màu trắng đỏ có dòng chữ (DOPHA);

- 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen trắng biển số 61E1-435.18.

Tại Kết luận giám định số 3403/KL-KTHS (MT) ngày 20/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Mẫu tinh thể thu giữ của Bùi Văn T gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,0066 gam.

- Mẫu tinh thể thu giữ của R gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,4706 gam.

Quá trình điều tra xác định được R đã bán ma túy cho Bùi Văn T 04 lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 16/5/2024 T đến quán cà phê Hoàng Phát tìm R hỏi mua 150.000 đồng ma túy đá, R đồng ý và giao ma túy cho T tại quán cà phê Hoàng Phát rồi lấy 150.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 27/6/2024 T đến quán cà phê Hoàng Phát tìm R hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, R đồng ý và giao ma túy cho T tại quán cà phê Hoàng Phát rồi lấy 100.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 12/7/2024 T đến quán cà phê Hoàng Phát tìm R hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, R đồng ý và giao ma túy cho T tại quán cà phê Hoàng Phát rồi lấy 100.000 đồng.

Lần thứ tư: Ngày 12/7/2024 T tiếp tục hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, lần này T nói R cho nợ khi nào có tiền sẽ trả sau, R đồng ý. Sau đó, R giao ma túy cho T tại quán cà phê Hoàng Phát.

Ngoài R còn bán ma túy cho Huỳnh Văn B 03 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 30/5/2024, B đến quán cà phê Hoàng Phát tìm R hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, số tiền này B nợ lại thì R đồng ý. Sau đó R giao ma túy cho B tại quán cà phê Hoàng Phát.

Lần thứ hai: Ngày 05/6/2024, B tiếp tục đến quán cà phê Hoàng Phát tìm R hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, số tiền này B nợ lại thì R đồng ý. Sau đó R giao ma túy cho B tại quán cà phê Hoàng Phát.

Lần thứ ba: Ngày 12/7/2024, B tiếp tục đến quán cà phê Hoàng Phát tìm R hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, số tiền này B nợ lại thì R đồng ý. Sau đó R giao ma túy cho B tại quán cà phê Hoàng Phát.

Cáo trạng số 92/CT-VKSTU ngày 20/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo R về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo R từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo R từ 09 năm 06 tháng đến 11 năm tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy bì thư đã được niêm phong ký hiệu 3403/PC09 (ký hiệu M1) và

3403/PC09 (ký hiệu M2) bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine khối lượng còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp giấy màu trắng đỏ có dòng chữ (DOPHA); trả lại xe moto nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen trắng biển số 61E1-435.18 cho bà Lê Thị Diễm Trinh T; buộc bị cáo nộp số tiền 350.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và hứa sẽ không vi phạm pháp luật nữa mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trình tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo R khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/7/2024, tại khu vực chợ Vĩnh Tân thuộc khu phố 4, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, R đã có hành vi tàng trữ 0,4706 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài R, trong thời gian từ tháng 5/2024 đến ngày 12/7/2024 R còn có hành vi bán ma túy cho Bùi Văn T 04 lần, bán ma túy cho Huỳnh Văn B 03 lần tại quán cà phê Hoàng Phát thuộc khu phố 5, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Như vậy, hành vi của bị cáo R đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm

tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện và độc hại, bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà Nội là Lê Thị Mai là người có công cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp; mức đề nghị về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là cao; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bà Nội là người có công nên để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước Hội đồng xét xử cần xem xét mức hình phạt nhẹ hơn đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm sớm đoàn tụ gia đình.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và là chất cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 (Một) hộp giấy màu trắng đỏ có dòng chữ (DOPHA) bị cáo dùng để cất ma túy tịch thu, tiêu hủy; đối với số tiền 350.000 đồng bị cáo thu lợi từ việc bán ma túy nên cần buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước.

[9] Đối với Bùi Văn T có hành vi tàng trữ 0,0066 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, ngày 05/02/2025 Công an thành phố Tân Uyên đã R Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn T số tiền 5.000.000 đồng, là phù hợp.

[10] Đối với Huỳnh Văn B có hành vi nhiều lần mua ma túy của R để sử dụng. Ngày 05/02/2025 Công an thành phố Tân Uyên đã R Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Huỳnh Văn B số tiền 1.500.000 đồng, là phù hợp.

[11] Đối với hành vi của Bùi Văn T và Huỳnh Văn B sử dụng ma túy trong chòi lá tại quán cà phê Hoàng Phát do bị cáo R quản lý. Tuy nhiên, khi T và B sử dụng ma túy thì R không biết và cũng không cho T và B sử dụng trong quán của mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên không đề nghị xử lý R về hành vi này là có căn cứ.

[12] Xe mô tô biển số 61E1-435.18 là tài sản riêng của bà Lê Thị Diễm Trinh, bị cáo R sử dụng bà Trinh không biết nên trả lại cho bà Trinh.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Ha R phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo R 02 (Hai năm) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, bị cáo R phải chấp hành 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy bì thư đã được niêm phong ký hiệu 3403/PC09 (ký hiệu M1) và 3403/PC09 (ký hiệu M2) bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine khối lượng còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp giấy màu trắng đỏ có dòng chữ (DOPHA); trả lại xe moto nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen trắng biển số 61E1-435.18 cho bà Lê Thị Diễm Trinh; buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu lợi từ việc bán ma túy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo R phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Phân trại tạm giam khu vực thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Lại